

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2024/HNGĐ-ST

Ngày 24 - 01 - 2024

V/v: Kiện xin ly hôn, nuôi con chung

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuyên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Chí Trung và bà Nguyễn Thị Chương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Hồng Liên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 77/2023/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 10 năm 2023 về việc: “Kiện xin ly hôn, nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2024/QĐST-HNGĐ ngày 16 tháng 01 năm 2024, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Chị Hoàng Thị L, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Xóm 8, xã LC, thành phố PL, tỉnh Hà Nam.

*** Bị đơn:** Anh Nguyễn Hồng H, sinh năm 1978 (còn có sinh năm 1977).

Địa chỉ: Xóm 8, xã LC, thành phố PL, tỉnh Hà Nam.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Bà Đỗ Thị B sinh năm 1955; Trú tại: Xóm 8, xã LC, thành phố PL, tỉnh Hà Nam.

Tại phiên tòa chị L và bà B có đơn xin xử vắng mặt; anh H vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Theo đơn khởi kiện xin ly hôn, lời khai của đương sự, các tài liệu chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án và trong quá trình xét xử thì nội dung vụ án như sau:

- Về hôn nhân: Chị Hoàng Thị L và anh Nguyễn Hồng H kết hôn vào ngày 19/3/2001 tại Ủy ban nhân dân xã LC, thành phố PL, tỉnh Hà Nam. Kết hôn là hoàn toàn tự nguyện. Trước khi kết hôn vợ chồng có thời gian tìm hiểu khoảng 01 năm rồi đi đến hôn nhân. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống không hạnh phúc thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Đến tháng 10/2023 thì phát sinh mâu thuẫn trầm trọng. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, anh H thường xuyên say

rượu về nhà đánh chửi vợ con. Vợ chồng đã ly thân từ tháng 10 năm 2023 đến nay không ai còn quan tâm đến cuộc sống chung của nhau nữa.

Nay chị L nhận thấy tình cảm dành cho anh H không còn, chị L đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Hồng H.

Anh Nguyễn Hồng H xét thấy tình cảm vợ chồng vẫn còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng anh đoàn tụ để cùng nhau nuôi dạy con chung.

- Về con chung: Chị Hoàng Thị L và anh Nguyễn Hồng H cùng thống nhất vợ chồng có 03 con chung là các cháu Nguyễn Thị P, sinh ngày 28/10/2001 (con gái); Nguyễn Thị H, sinh ngày 03/7/2003 (con gái); Nguyễn Hoàng H, sinh ngày 27/6/2010 (con trai). Hiện nay cháu P và cháu H đã trên 18 tuổi không đề nghị Tòa án giải quyết. Khi ly hôn cả chị L và anh H đều xin nuôi cháu H và không ai yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về con nuôi, con riêng: Không có. Không đề nghị Tòa án giải quyết. Hiện chị L không có thai nghén gì.

- Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ: Không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Đỗ Thị B trình bày: Từ khi chị L và anh H sống ly thân, mỗi người một nơi thì cháu Nguyễn Hoàng H về sống cùng bà, bà là người nấu cơm cho cháu H ăn và cháu H ở cùng nhà với bà, tiền ăn uống sinh hoạt và tiền học phí của cháu H đều do chị L lo liệu.

- Nguyện vọng của cháu Nguyễn Hoàng H: Khi bố mẹ ly hôn, cháu xin được ở với mẹ vì mẹ là người chăm sóc cháu chu đáo và yêu thương cháu.

* Quan điểm của chính quyền địa phương: Nay chị Hoàng Thị L có đơn xin ly hôn anh Nguyễn Hồng H đề nghị Tòa án giải quyết việc ly hôn và nuôi dưỡng con chung theo quy định pháp luật.

* Tại phiên tòa hôm nay:

Chị L giữ nguyên yêu cầu khởi kiện không thay đổi, bổ sung hay rút yêu cầu khởi kiện. Chị L đề nghị được giải quyết ly hôn và xin nuôi cháu H, không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung, về tài sản, công nợ không yêu cầu giải quyết.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, những người tham gia tố tụng, ý kiến về việc giải quyết vụ án.

- Ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký:

+ Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử: Thẩm phán được phân công đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn như thụ lý giải quyết vụ án đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục, thời gian, tiến hành xác minh thu thập chứng cứ trong giai đoạn chuẩn bị xét xử.

+ Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử và Thư ký tại phiên tòa: Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử và Thư ký đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

+ Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng: Các đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định:

- Căn cứ các Điều 28; 35; 39; 68; 144; 147; 227; 228; 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Căn cứ các Điều 51; 56; 58; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội.

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Hoàng Thị L: Xử lý hôn giữa chị Hoàng Thị L và anh Nguyễn Hồng H.

2/ Về con chung: Giao chị Hoàng Thị L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hoàng H và anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị L.

3/ Về án phí sơ thẩm: Đương sự phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thẩm quyền: Bị đơn anh Nguyễn Hồng H có nơi cư trú tại xóm 8, xã LC, thành phố PL, tỉnh Hà Nam. Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án “Kiện xin ly hôn, nuôi con chung” giữa chị Hoàng Thị L và anh Nguyễn Hồng H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

[2] Về hôn nhân:

Cuộc hôn nhân giữa chị Hoàng Thị L và anh Nguyễn Hồng H là hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 19/03/2001 tại Ủy ban nhân dân xã LC, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam thỏa mãn với điều kiện, thủ tục kết hôn được Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 bảo vệ.

Xét yêu cầu ly hôn của chị Hoàng Thị L, Hội đồng xét xử thấy rằng: Chị L và anh H có thời gian dài chung sống hạnh phúc. Tuy nhiên sau bao nhiêu năm gần bó anh chị không thể vượt qua được những mâu thuẫn bất đồng. Anh H chưa làm tròn trách nhiệm của một người chồng thường xuyên say rượu về nhà đánh chửi vợ con. Vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, thường xuyên xảy ra cãi vã. Từ tháng 10 năm 2023 đến nay vợ chồng sống ly thân không bên nào còn quan tâm đến cuộc sống của nhau. Xét thấy cuộc hôn nhân của chị L và anh H đã không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được, do đó căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị L là phù hợp thực tế và pháp luật.

[3] Về con chung: Chị Hoàng Thị L và anh Nguyễn Hồng H có 03 con chung là các cháu Nguyễn Thị P, sinh ngày 28/10/2001 (con gái); Nguyễn Thị H, sinh ngày 03/7/2003 (con gái); Nguyễn Hoàng H, sinh ngày 27/6/2010 (con trai). Hiện nay cháu P và cháu H đã trên 18 tuổi không đề nghị giải quyết nên Hội đồng xét xử không đề cập. Còn cháu Nguyễn Hoàng H mặc dù đang do bà nội chăm sóc, nhưng chị L vẫn quan tâm chăm lo đến việc sinh hoạt, học hành của cháu H. Quá trình giải quyết, cả chị L và anh H đều đề nghị được nuôi dưỡng cháu H. Tuy

nhien anh H xác định không đi làm không có nguồn thu nhập nên việc trực tiếp nuôi dưỡng cháu H sẽ gặp khó khăn, còn chị L có thu nhập ổn định giao động từ 6.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng/tháng và thường xuyên chăm lo đến cuộc sống của cháu H. Do vậy, khi ly hôn cần giao cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng cháu H sẽ đảm bảo sự phát triển về mọi mặt cho cháu H được tốt hơn.

Về cấp dưỡng nuôi con: Do chị L không yêu cầu nên anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị L.

Về con nuôi, con riêng: Không có. Không đề nghị Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ: Đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Hoàng Thị L phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 68; Điều 144; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 238; Điều 271; Điều 273; Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

Căn cứ các Điều 51; 56; 58; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Xử lý hôn giữa chị Hoàng Thị L và anh Nguyễn Hồng H.

2/ Về con chung: Giao chị Hoàng Thị L trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Nguyễn Hoàng H, sinh ngày 27/6/2010 cho đến khi cháu H trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Anh Nguyễn Hồng H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Hoàng Thị L.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3/ Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Hoàng Thị L phải nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Chị L được đối trừ với 300.000đ đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0000303 ngày 30/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Chị L đã nộp đủ án phí.

Quyền kháng cáo đối với bản án: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Chi cục THA dân sự TP Phủ Lý;
- UBND xã Liêm Chung, TP Phủ Lý;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Xuyên